TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HSST
Ngày 21/08/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: ***Nguyễn Xuân Định***
2. Ông: ***Tống Văn Đông***

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: ***Mào Thị Chiến*** – Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà: Bà: ***Lò Thị Kẻo*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/HSST, ngày 21 tháng 07 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 11/08/2025 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: ***Vàng Thị C***

Sinh năm 1975 tại huyện Mường Tè,tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu).

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Mông.

Tôn giáo: Tin Lành; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Vàng Nọ P (đã chết) và con bà: Giàng Thị X (Sinh năm 1955).

Hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu).

Gia đình bị cáo có 03 chị, em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Bị cáo có chồng, con: Thào A L (đã chết). Bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/03/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Mường Tè thuộc Trại giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

2.Họ và tên: ***Giàng Thị Th***

Sinh năm 1985 tại huyện Than Uyên,tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu).

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Mông.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Giàng A Ch (đã chết) và con bà: Sùng Thị D (Sinh năm 1967).

Hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại tỉnh Sơn La.

Gia đình bị cáo có 04 anh, chị, em bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Bị cáo có chồng, con: Chồng Mùa A V (đã chết). Bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/03/2025 cho đến ngày 30/03/2025, bị cáo được áp dụng biện pháp cấn đi khỏi nơi cư trú tại xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho các bị cáo: Bà: Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Thào A H - sinh năm 2003

Địa chỉ: Bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu).

(Có mặt tại phiên toà).

* Người phiên dịch cho các bị cáo: Anh Sùng A Dia - sinh năm 2004

Địa chỉ: Thôn 8, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 26/3/2025, khi đang ở trong nhà tại bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Vàng Thị C nghe tiếng trẻ con nói vọng từ ngoài vào với nội dung: “Bà có muốn mua Heroine không thì lên trên cổng bản, có người mang về bán". Nghe thấy vậy, C một mình đi bộ đến khu vực cổng bản Cô Lô Hồ với mục đích mua Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, C gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết và mua với người này 01 gói Heroine, được gói bằng mảnh nilon màu hồng, với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được, C đem gói Heroine về nhà, cho vào túi vải thổ cẩm rồi cất giấu trên đầu giường ngủ, không cho ai biết.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, C lấy gói Heroine ra, trích một phần sử dụng hết, phần còn lại chia thành 06 gói nhỏ, trong đó 05 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, 01 gói gói bằng mảnh nilon màu hồng. Sau đó, C tiếp tục cất giấu toàn bộ số Heroine này tại đầu giường ngủ.

Khoảng 07 giờ ngày 27/3/2025, khi C đang ở nhà một mình thì có Giàng Thị Th (trú cùng bản) đến hỏi mua Heroine để sử dụng. C lấy 05 gói Heroine (gói bằng nilon màu trắng) bán cho Th với giá 500.000 đồng (gồm 05 tờ polymer mệnh giá 100.000 đồng). Gói Heroine còn lại (gói bằng nilon màu hồng), C tiếp tục cất giấu trong túi vải thổ cẩm treo ở vách gỗ cuối giường ngủ với mục đích nếu có người hỏi mua thì tiếp tục bán. Sau khi mua được ma túy, Th cho 05 gói Heroine vào túi zip có viền đỏ rồi để trong túi vải thổ cẩm mang theo người.

Sau đó, Vàng Thị C lấy xe máy nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25B1-913.16 (xe thuộc quyền sở hữu của Thào A H - con trai C) và bảo Giàng Thị Th điều khiển chở C đến Trạm Y tế xã Tà Tổng (thuộc bản Tà Tổng, xã Tà Tổng) để cả hai cùng uống Methadone theo chương trình điều trị cai nghiện ma túy.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đang di chuyển trên đoạn đường thuộc khu vực bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Lai Châu phối hợp với Công an xã Tà Tổng yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại đây, theo yêu cầu của tổ công tác, Th đã giao nộp 05 gói Heroine (gói bằng nilon màu trắng, đựng trong túi zip màu trắng viền đỏ) và khai nhận đã mua số ma túy trên của C với giá 500.000 đồng. Đồng thời, C cũng giao nộp số tiền 500.000 đồng (gồm 05 tờ polymer mệnh giá 100.000 đồng) thu được từ việc bán ma túy cho Th và cùng với Th khai nhận toàn bộ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng theo đúng quy định pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng Thị C. Kết quả khám xét thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng, cất trong túi vải thổ cẩm màu hồng, xanh, vàng có hoa văn treo tại vách gỗ cuối giường ngủ của C, đây chính là gói Heroine còn lại mà C đã mua và cất giấu như đã nêu trên. Mục đích C tàng trữ Heroine để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 17 giờ 00 phút ngày 27/03/2025 xác định khối lượng 05 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Giàng Thị Th có tổng khối lượng 0,77 (không phẩy bẩy mươi bẩy) gam . (*gửi toàn bộ đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu để giám định).*

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 17 giờ 25 phút ngày 27/03/2025 xác định khối lượng 01 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Vàng Thị C có tổng khối lượng 0,12 (không phẩy mười hai) gam. (*gửi toàn bộ đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu để giám định).*

Tại các bản kết luận giám định số 279/GĐ-KTHS, ngày 29/03/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 01 gói chất bột màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của

Chính phủ các danh mục chất ma túy và tiền chất *(không hoàn lại mẫu vật giám định)*.

Tại các bản kết luận giám định số 278/GĐ-KTHS, ngày 29/03/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 05 gói chất bột màu trắng (ký hiệu M1,M2,M3,M4,M5) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ các danh mục chất ma túy và tiền chất *(không hoàn lại mẫu vật giám định)*.

Tai bản Kết luận giám định số: 280/GĐ-KTHS, ngày 29/03/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu. Kết luận: 05 (năm) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã hiệu lần lượt là: UF 21012325; KB 19086936; NH 16650947; ON 20658710; YY 21926504 gửi giám định đều là tiền thật. *(hoàn lại mẫu vật gửi giám định).*

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS-KV4 ngày 21 tháng 07 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu đã truy tố các bị cáo Giàng Thị Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị can Vàng Thị C về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):*

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…….

- Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2 .....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Giàng Thị Th và Vàng Thị C theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ cùng các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo Giàng Thị Th đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với khối lượng 0,77 gam và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo Th và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Đối với bị cáo Vàng Thị C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tổng khối lượng 0,89 gam và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo C và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng và Đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý như sau:

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi zíp màu trắng viền đỏ; 05 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì công văn màu trắng do Cơ Quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu phát hành đã bị cắt một đầu được đựng trong trong phong bì thư do Bưu điện phát hành.

- 01 phong bì công văn màu trắng do Cơ Quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu phát hành đã bị cắt một đầu; 01 túy vải thổ cẩm màu hồng, xanh vàng có nhiều hoa văn; 01 mảnh nilon màu hồng được đựng trong trong phong bì thư do Bưu điện phát hành.

Căn cứ Khoản 2 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thào A H gồm: 01 xe mô tô mang nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen số máy: JA52E0393519, số khung: RLHJA385NY118059. Biển kiểm soát 25B1-913.16 (xe đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25018581 mang tên Thào A H.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho các bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo ở mức phù hợp của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo Th; khoản 5 Điều 251BLHS đối với bị cáo C miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo *(vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thào A H có mặt tại phiên toà và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự và có đề nghị được xin lại chiếc xe máy.

Về phía các bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Th nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo C nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

*Về lời khai của các bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, các bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, các bị cáo được nghe đọc lại và tự nguyện điểm chỉ và bị cáo Giàng Thị Th thừa nhận đã tàng trữ trái phép tổng khối lượng là 0,77 gam *(không phẩy bẩy mươi bẩy gam)* heroine để sử dụng cho bản thân bị cáo. Bị cáo Vàng Thị C thừa nhận đã bán trái phép 0,77 gam *(không phẩy bẩy mươi bẩy gam)* heroine cho Th và cất giấu khối lượng 0,12 gam heroine với mục đích để bán và sử dụng. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét qua trình tham gia tố tụng của người bào chữa cho các bị cáo tiến hành đều hợp pháp. Xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt các bị cáo ở mức phù hợp của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo Th; khoản 5 Điều 251BLHS đối với bị cáo C, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo và miên án phí cho các bị cáo *(vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*. là có căn cứ cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Tại các bản kết luận giám định số 278/GĐ-KTHS, ngày 29/03/2025; 279/GĐ-

KTHS, ngày 29/03/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: số chất bột gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ các danh mục chất ma túy và tiền chất. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy:

Khoảng 07 giờ ngày 27/3/2025, tại nơi ở của Vàng Thị C thuộc bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Vàng Thị C đã có hành vi bán trái phép 05 gói Heroine có tổng khối lượng 0,77 gam cho Giàng Thị Th với giá 500.000 đồng. Ngoài ra, cùng địa điểm trên, C còn cất giấu 01 gói Heroine có khối lượng 0,12 gam nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Kết quả điều tra xác định: Số Heroine mà Vàng Thị C tàng trữ có cùng nguồn gốc với 05 gói Heroine đã bán cho Giàng Thị Th trước đó.Như vậy, Vàng Thị C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, với tổng khối lượng Heroine là 0,89 gam.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/03/2025, tại khu vực bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, Giàng Thị Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,77 gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Vàng Thị C phạm tội*: "Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS; bị cáo Giàng Thị Th phạm tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của các bị cáo đã gây ra thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Với khối lượng ma túy 0,77 gam Heroine của bị cáo Th tàng trữ để sử dụng việc đề nghị của VKS xử phạt bị cáo Th từ 01 năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Với khối lượng ma túy 0,89 gam Heroine (trong đó 0,77 gam Heroine C đã bán cho Th ngoài ra C còn cất giấu 0,12 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện và có ai hỏi mua thì bị cáo bán lẻ để kiếm lời) việc đề

nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. HĐXX xét thấy chưa phù hợp cần có một mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của VKS để tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Không có

[6] Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng gồm:

- 0,77 gam Heroine thu giữ của Giàng Thị Th và 0,12 gam Heroine thu giữ của Vàng Thị C gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật. Theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: 05 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng có các số seri: UF 21012325; KB 19086936; NH 16650947; ON 20658710; YY 21926504 OS 20983542; EP 19597876; ZD 20632685 số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng do bị cáo Vàng Thị C phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng gồm: 01 túi zíp màu trắng viền đỏ; 05 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì công văn màu trắng do Cơ Quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu phát hành đã bị cắt một đầu được đựng trong trong phong bì thư do Bưu điện phát hành.

- 01 phong bì công văn màu trắng do Cơ Quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu phát hành đã bị cắt một đầu; 01 túy vải thổ cẩm màu hồng, xanh, vàng có nhiều hoa văn; 01 mảnh nilon màu hồng được đựng trong trong phong bì thư do Bưu điện phát hành.

- Quá trình điều tra, xác định chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của anh Thào A H. Vậy HĐXX quyết định Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thào A H trú tại bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu). *(vì không liên quan đến hành vi phạm tội)*: 01 xe mô tô mang nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen số máy: JA52E0393519, số khung: RLHJA385NY118059. Biển kiểm soát 25B1-913.16 (xe đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25018581 mang tên Thào A H.

Số vật chứng trên đã được chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy các bị cáo trồng trọt, làm ruộng các bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: HĐXX xét miễn án phí cho các bị cáo *(vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*.

Trong vụ án này:

Về nguồn gốc số Heroine: Bị cáo Vàng Thị C khai nhận đã mua 01 gói Heroine từ một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết, với giá 400.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nhân thân của người phụ nữ nêu trên. Ngoài lời khai của bị can, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với người phụ nữ này theo quy định của pháp luật.

Về người gọi Vàng Thị C đi mua ma túy: Kết quả điều tra xác định, vào thời điểm trên, C đang ở trong nhà và chỉ nghe tiếng gọi từ bên ngoài, không nhận diện được người đã gọi là ai. Do đó, không có căn cứ để xác minh, làm rõ danh tính và xử lý đối với người này.

Về việc Vàng Thị C lấy xe máy nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25B1-913.16 giao cho Giàng Thị Th điều khiển: Kết quả điều tra xác định mục đích của việc Thào điều khiển xe máy chở C đi là để cả hai cùng đến Trạm Y tế xã Tả Tổng uống Methadone trong chương trình điều trị cai nghiện ma túy. Việc sử dụng phương tiện không nhằm mục đích thực hiện hành vi phạm tội về ma túy, nên không đặt ra việc xem xét xử lý đối với hành vi này "Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên".

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc Hội, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Giàng Thị Th. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị Th phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù (được khấu trừ thời hạn 03 ngày tạm giữ). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Vàng Thị C. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị C phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 27/03/2025.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền,tịch thu tài sản đối với bị cáo Giàng Thị Th.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo Vàng Thị C.

Về trách nhiệm dân sự: Không có

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: 05 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng có các số seri: UF 21012325; KB 19086936; NH 16650947; ON 20658710; YY 21926504 OS 20983542; EP 19597876; ZD 20632685 số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi zíp màu trắng viền đỏ; 05 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì công văn màu trắng do Cơ Quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu phát hành đã bị cắt một đầu được đựng trong trong phong bì thư do Bưu điện phát hành.

- 01 phong bì công văn màu trắng do Cơ Quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu phát hành đã bị cắt một đầu; 01 túy vải thổ cẩm màu hồng, xanh vàng có nhiều hoa văn; 01 mảnh nilon màu hồng được đựng trong trong phong bì thư do Bưu điện phát hành.

Căn cứ Khoản 2 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Thào A H trú tại bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là bản Cô Lô Hồ, xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu) gồm: 01 xe mô tô mang nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen số máy: JA52E0393519, số khung: RLHJA385NY118059. Biển kiểm soát 25B1-913.16 (xe đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25018581 mang tên Thào A Hờ.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người bào chữa
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4- Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu(PC03);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Đức Hiệp